

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VÀ HỢP TÁC LAO ĐỘNG QUỐC TẾ
Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh:
International Shipping and Labour Cooperation Joint Stock Company (viết tắt là **INLACO SAIGON**)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300442760 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/01/2011.
- Vốn điều lệ: 88.000.000.000 đồng (tám mươi tám tỷ đồng chẵn).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 88.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: số 36-38 Nguyễn Trường Tộ, phường 12, quận 4, Tp.HCM.
- Số điện thoại: (84 8) – 39433770/76
- Số fax: (84 8) – 39433778/80
- Website: www.inlacosaigon.com Email: inlacosaigon@inlacosaigon.com
- Logo:



- Mã cổ phiếu: ISG

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Công ty Cổ phần vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế (INLACO SAIGON) tiền thân là chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh của Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài (INLACO HAIPHONG).

+ Ngày 27/2/1995, Công ty INLACO SAIGON được thành lập theo Quyết định số 633QĐ/TCCB-LĐ của Bộ Giao thông Vận tải và hoạt động theo Giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu số 102246 do Ủy ban kế hoạch cấp ngày 17/4/1995 và đăng ký lại lần thứ 1 số 4106000310 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở KHĐT Tp. HCM cấp ngày 03/10/2006.

+ Ngày 29/4/1996 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 250/TTg thành lập Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam. Theo đó Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài phía Nam là một trong những doanh nghiệp thành viên trực thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

+ Ngày 12/3/2007, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ra Quyết định số 523/QĐ-BGTVT về việc chuyển Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài phía Nam - đơn vị thành viên của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty Cổ phần

+ Hiện nay Công ty có tên là Công ty Cổ phần vận tải biển và Hợp tác lao động Quốc tế, tên giao dịch bằng tiếng Anh là International Shipping and Labour Cooperation Joint Stock Company và tên viết tắt là Inlaco Saigon.

- Nhìn chung, từ khi thành lập đến nay, Công ty trải qua hai giai đoạn:

+ Từ khi cổ phần hóa tháng 7/2007-8/2008: đây là năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phát triển thuận lợi vì nền kinh tế thế giới và trong nước tăng trưởng nhanh và mạnh mẽ. Đội tàu cho thuê với giá cao, tuy nhiên việc chủ tàu có lợi nhuận cao cũng dẫn đến việc các doanh nghiệp vận tải biển mua tàu nhiều nên giá tàu tăng. Đội tàu trong nước phát triển một cách tràn lan dẫn tới việc thiếu hụt sỹ quan thuyền viên có kinh nghiệm và sự dịch chuyển giữa các công ty của Sỹ quan, thuyền viên gây không ít khó khăn cho công tác quản lý thuyền viên.

+ Từ tháng 8/2008 đến nay: nền kinh tế suy thoái liên tục trong khi đó giá nguyên vật liệu, phụ tùng, vật tư, cảng phí cao gây rất nhiều khó khăn cho hoạt động vận tải biển của Công ty.

- Các sự kiện khác:

Năm 2007 Công ty đã thành lập Công ty con – Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Inlaco Logistics tại thành phố Hải Phòng, tài sản chính bao gồm 03 bãi container và một đội xe vận tải, nâng hạ container.

Năm 2009 Công ty đã mua thêm 02 tàu hàng khô là tàu Inlaco Bright trọng tải 23.527 DWT vào tháng 01/2009 và tàu Inlaco Accord trọng tải 23.986 DWT vào tháng 04/2009.

Tháng 9 năm 2009, Công ty đã tiến hành khởi công xây dựng tòa nhà 36-38 Nguyễn Trường Tộ, Quận 4; Tháng 12/2010, Công ty đưa vào sử dụng, gồm 01 tầng hầm, 01 tầng trệt, 01 tầng lửng và 08 lầu góp phần ổn định trụ sở làm việc của Công ty. Ngoài ra, Công ty cũng cho thuê 01 phần để tăng thêm thu nhập.

Cuối năm 2011, Công ty hoàn thành việc đóng mới tàu hàng khô Inlaco Express trọng tải 34.000 DWT và đưa vào khai thác.

Tháng 11/2014, Công ty tạm ngưng hoạt động của Công ty TNHH một thành viên thuyền viên tàu dầu Inlaco và chuyển về hoạt động dưới hình thức phòng thuyền viên tàu dầu.

Ngày 16/12/2014 Công ty hoàn tất giao dịch bán tàu Thanh Sơn cho Công ty Blue Fleet Chartering S.A thông qua môi giới Pioneer Shipbrokers.

Tháng 2/2015, hoạt động quản lý tàu của Công ty có sự phát triển: Công ty đã ký thêm hợp đồng quản lý Earnest Crane (7141 GT / 3309KW) của Nhật Bản.

Tháng 09/2015 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận cho Công ty cổ phần Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế giao dịch cổ phiếu ISG trên sàn Upcom.

Tháng 05/2016 Tổng công ty Hàng hải Việt Nam(Vinalines) thoái vốn, chỉ còn nắm giữ 36% vốn điều lệ.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Kinh doanh vận tải biển;
- Dịch vụ cung ứng thuyền viên
- Dịch vụ logistics (kinh doanh kho bãi, giao nhận hàng hóa, vận tải container bằng đường bộ tại Hải Phòng).

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
 - a. Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Hội đồng quản trị;
 - c. Tổng Giám đốc điều hành;
 - d. Ban kiểm soát.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: (có phụ lục kèm theo)
- Các công ty con, công ty liên kết: có 01 đơn vị là Công ty TNHH một thành viên Inlaco Logistics:

Địa chỉ : số 126 Đường Chùa Vẽ, Hải An, Hải Phòng

Số điện thoại : 031 3825172 Số fax : 031 3825171

Lĩnh vực SXKD chính: Dịch vụ logistics (kinh doanh kho bãi, giao nhận hàng hóa, vận tải container bằng đường bộ).

Vốn điều lệ thực góp: 14.000.000.000 VND (14 tỷ đồng).

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Đầu tư vào kinh doanh vận tải biển một cách hiệu quả kết hợp với đào tạo, huấn luyện thuyền viên; đưa Công ty INLACO SAIGON trở thành Công ty hàng đầu tại Việt Nam về xuất khẩu lao động thuyền viên; Phát triển dịch vụ logistics nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận; tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động; đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông; làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước; xây dựng để giữ vững thương hiệu và tạo nền tảng phát triển Công ty một cách ổn định, lâu dài và vững chắc.

Hiện nay, Công ty đang sở hữu và khai thác 06 tàu biển thông số cụ thể như sau :

| TT | Tên tàu | Loại tàu | Năm đóng | Nơi đóng | Đăng kiểm | Tổng trọng tải (DWT) | GT | Dung tích hầm hàng | |
|----|------------------|----------|----------|-------------|-----------|----------------------|---------------|--------------------|--------|
| | | | | | | | | Rời | Bao |
| 1 | Thanh Ba | Bách hóa | 1997 | Nhật Bản | NK-VR | 7.445 | 4.769 | 10.761 | 9.934 |
| 2 | Thanh Thủy | Bách hóa | 2004 | Việt Nam | NK-VR | 6.523 | 4.095 | 8.610 | 8.159 |
| 3 | Aquamarine | Bách hóa | 2006 | Việt Nam | NK-VR | 6.517 | 4.095 | 8.610 | 8.159 |
| 4 | Inlaco Bright | Hàng rời | 1999 | Philippines | NK | 23.527 | 14.762 | 30.811 | 30.089 |
| 5 | Inlaco Accord | Hàng rời | 1999 | Nhật Bản | NK | 23.986 | 14.397 | 31.101 | 30.101 |
| 6 | Inlaco Express | Hàng rời | 2012 | Việt Nam | NK | 34.096 | 24.031 | 45.517 | 45.517 |
| | Tổng cộng | | | | | 102.094 | 66.149 | | |

Công ty quản lý: 01 tàu (Earnest Crane)

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Mặc dù trong thời gian qua Công ty tập trung nguồn lực phát triển đội tàu để nâng cao năng lực vận tải biển, nhưng lãnh đạo Công ty luôn nhận thức được rằng lợi thế và uy tín của Công ty INLACO SAIGON chính là lĩnh vực cung cấp thuyền viên cho các chủ tàu trong và ngoài nước. Ngày nay, nói đến INLACO SAIGON là nói đến một trong những công ty xuất khẩu thuyền viên hàng đầu của Việt Nam. Đây chính là thế mạnh mà Công ty đã nỗ lực duy trì kể từ ngày thành lập đến nay và sẽ tiếp tục được quan tâm hơn nữa trong thời gian tới. Công ty đã đăng ký và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 cho dịch vụ thuyền viên để đáp ứng yêu cầu của chủ tàu nước ngoài.

Trong các năm tới, Công ty Inlaco Logistics sẽ tiếp tục phát triển công tác logistics nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

– **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.**

Cùng với việc mở rộng sản xuất kinh doanh như phát triển đội tàu, mở rộng thêm bãi container, đầu tư thêm xe nâng hạ và xe kéo container, đẩy mạnh xuất khẩu lao động, Công ty sẽ tạo thêm được nhiều công ăn việc làm cho xã hội.

Ngoài nhiệm vụ chính của đơn vị là sản xuất kinh doanh, Công ty đã phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia các phong trào thi đua yêu nước khác như: phong trào đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, xây nhà tình nghĩa cho những gia đình có công với cách mạng nhưng gặp khó khăn về nhà ở, ủng hộ đồng bào bão lụt, tham gia phong trào góp đá ủng hộ Trường Sa, ...

6. Các rủi ro:

Ngành công nghiệp vận chuyển là thước đo quan trọng của sức khỏe nền kinh tế thế giới. Các hãng vận tải biển giờ đây đang phải đối mặt với tình trạng bất ổn kinh tế vì khủng hoảng của kinh tế thế giới.

Giai đoạn từ 10/2008 đến nay: nền kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng trên phạm vi toàn cầu ảnh hưởng trực tiếp đến vận tải biển thế giới và trong nước. Hàng hóa khan hiếm, giá cước xuống thấp đến mức tận cùng, thậm chí không đủ cho chi phí nhiên liệu (chưa nói đến cảng phí và phí tối thiểu để chạy tàu). Nhiều doanh nghiệp cổ phần thậm chí còn lỗ, không có nguồn chi trả cổ tức thường niên và đang rất trông chờ vào các biện pháp hỗ trợ từ phía Chính phủ, từ các tổ chức tín dụng hoặc các chủ nợ khác như giãn khấu hao, cho hưởng ưu đãi lãi suất vay đầu tư, giảm lãi vay nợ tín dụng quá hạn hoặc cho gia hạn nợ.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2016:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu: 290,22 tỷ đồng, đạt 94,53% kế hoạch năm.

Lỗ: 85,64 tỷ đồng

Nộp ngân sách: 1,01 tỷ đồng

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

| Họ và tên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm | Tỷ lệ CP biểu quyết |
|----------------------|-------------------|---------------|---------------------|
| Ông Nguyễn Ngọc Minh | Chủ tịch HĐQT | 27/07/2012 | 30,50% |
| Ông Trần Việt Điền | UV HĐQT kiêm TGD | 30/07/2012 | 15,03% |
| Ông Nguyễn Tuấn Anh | UV HĐQT kiêm PTGD | 30/07/2012 | 10,22% |
| Bà Trần Thị Cẩm Hà | UV HĐQT kiêm PTGD | 30/07/2012 | 0,32% |

– Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2016 là 1.231 người.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2016 là 7,9 triệu đồng/người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2016, Công ty không đầu tư lớn

b) Các công ty con, công ty liên kết: năm 2016, Công ty TNHH một thành viên Inlaco Logistics không đầu tư thêm.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính ĐV tính: VND

| Chỉ tiêu | Năm 2015 | Năm 2016 | So sánh(%) |
|----------------------------|------------------|------------------|------------|
| Tổng giá trị tài sản | 909.596.494.834 | 795.409.518.067 | 87,4 |
| Doanh thu thuần | 337.521.932.911 | 284.868.346.892 | 84,4 |
| Lợi nhuận từ SX kinh doanh | (76.321.553.594) | (83.861.418.900) | 109,9 |
| Lợi nhuận khác | (61.621.420) | (1.781.630.109) | 289,1 |
| Lợi nhuận trước thuế | (76.383.175.014) | (85.643.049.009) | 112,1 |
| Lợi nhuận sau thuế | (76.396.863.665) | (85.643.049.009) | 112,1 |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | | | |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | Đơn vị | Năm 2015 | Năm 2016 |
|---|--------|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| - Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn | Lần | 0,16 | 0,10 |
| - Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn | Lần | 0,14 | 0,09 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| - hệ số nợ / Tổng tài sản | % | 123 | 136 |
| - Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu | % | (542,63) | (373,20) |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| - Vòng quay hàng tồn kho | | | |
| Giá vốn hàng bán | Lần | 24,08 | 36,17 |
| Hàng tồn kho bình quân | | | |
| - Doanh thu thuần / Tổng tài sản | Lần | 0,37 | 0,36 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần | % | (22,63) | (30,06) |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu | % | 37,18 | 29,42 |
| - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản | % | (8,4) | (10,8) |
| - Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần | % | (22,61) | (29,44) |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần: 8.800.000 CP; Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông: không có cổ đông nước ngoài; Nhà nước giữ 36%

| Cổ đông | Số cổ phiếu | Vốn góp (VND) | Tỷ lệ (%) |
|--|------------------|-----------------------|---------------|
| 1. Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam (đại diện bởi ông Nguyễn Ngọc Minh; ông Trần Việt Điền; ông Nguyễn Tuấn Anh) | 3.168.000 | 31.680.000.000 | 36,00 |
| 2. Vốn góp của các cổ đông khác | 5.632.000 | 56.320.000.000 | 64,00 |
| Cộng | 8.800.000 | 88.000.000.000 | 100,00 |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không.

- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không.
- e) Các chứng khoán khác: không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2016

Tình hình kinh tế thế giới

Theo báo cáo của Liên hợp quốc đã được cập nhật cho tới giữa năm 2016, tổng thể tình hình kinh tế thế giới tăng đang mất đà tăng trưởng. Tăng trưởng toàn cầu dự báo 2016 chỉ ở mức 2,4%, giảm mạnh so với mức dự báo 2,9% hồi cuối năm ngoái.

Các yếu tố làm giảm triển vọng kinh tế toàn cầu bao gồm: tổng cầu yếu, vốn tồn lâu trong các ngành kinh tế chính gây hạn chế cho tăng trưởng toàn cầu, giá dầu và các hàng hóa khác giảm làm thiệt hại các nước xuất khẩu, những cú sốc nghiêm trọng liên quan đến thời tiết, đặc biệt là hạn hán do El Nino, những thách thức chính trị, và luồng vốn lớn của các nước đang phát triển đổ sang các khu vực khác trên thế giới. Con số trên phản ánh mức tăng trưởng yếu nhất của nền kinh tế toàn cầu trong suốt thập kỷ qua.

Các rủi ro sụt giá cả hàng hóa trong nền kinh tế toàn cầu vẫn còn cao trong thời gian tới và diễn ra trong lúc tổng cầu còn duy trì ở mức thấp, đầu tư thấp, giá cả hàng hóa thấp và rối loạn trong thị trường tài chính. Sự khác biệt giữa các nước gia tăng trong việc áp dụng lãi suất đồng vốn trên toàn cầu làm yếu đi việc chu chuyển các luồng vốn và tạo ra áp lực lên tỷ giá hối đoái ở các nước đang phát triển.

Thị trường vận tải hàng rời

Đầu năm 2016, chỉ số BDI (Chỉ số thuê tàu hàng khô Baltic) chỉ ở mức 478 điểm, thị trường vận tải biển thật sự ảm đạm với hàng loạt doanh nghiệp thua lỗ trầm trọng. Đến ngày cuối cùng của năm 2016, đã có những bước cải thiện đáng kể khi BDI đạt mức 961 điểm. Tuy nhiên, sự cải thiện này không cải thiện được tình hình sản xuất kinh doanh.

Trước diễn biến xấu của thị trường, kinh doanh vận tải của đội tàu công ty chắc chắn không tránh khỏi bị ảnh hưởng. Cuộc giảm sâu trên các tuyến nhất là Nam Mỹ - Tây Phi; hàng hóa khan hiếm, một số tàu bị ảnh hưởng bởi yếu tố thời tiết, yếu tố kinh doanh của người thuê, hư hỏng hàng hóa, v.v... làm kéo dài thời gian chờ đợi. Ngoài ra một số tàu đã trên 15 tuổi, tình trạng kỹ thuật không còn tốt do tuổi tàu cao và do một thời gian dài công ty tiết kiệm chi phí sửa chữa, chi phí đầu tư cho phụ tùng, vật tư v.v... nên kém khả năng cạnh tranh. Ngoài ra, sự áp đảo của các Doanh nghiệp vận tải biển nước ngoài cũng là một khó khăn nhất định. Nhìn chung các hãng tàu nước ngoài đến Việt Nam đều là những tập đoàn lớn, đa quốc gia, hoạt động có chiều sâu, có bề dày về kinh nghiệm, uy tín thương hiệu cũng như tiềm lực lớn về cơ sở vật chất và năng lực tài chính. Do đó, các Doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam rất khó cạnh tranh và thường phải nằm ở thế yếu.

Về Năng Lực Vận Tải:

Đến cuối năm 2016, đội tàu công ty kinh doanh với 06 chiếc, tuổi tàu bình quân 13. Tổng trọng tải 102.094 DWT (trong đó có 03 tàu bách hóa và 03 tàu hàng rời).

Doanh thu năm 2016 của Công ty đạt 290,22 tỷ đồng và lỗ 85,64 tỷ đồng. Khoản lỗ trên phần lớn là từ khai thác đội tàu, dịch vụ xuất khẩu thuyền viên ổn định, logistics năm 2016

không có lỗi. Công ty rất khó khăn trong việc duy trì hoạt động khi hoạt động khai thác đội tàu năm 2016 chưa có dấu hiệu hồi phục.

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty thực hiện soạn thảo và ban hành Quy chế quản trị nội bộ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và các văn bản hiện hành quy định về quản trị công ty nhằm mục đích thống nhất và chuẩn hóa quy trình hoạt động, trong đó thể hiện chi tiết quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các phòng ban trong Công ty. Công ty cũng triển khai tổ chức công tác giám sát việc thực hiện các quy chế này đồng thời hoàn thiện, tăng cường hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Liên quan đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty, Công ty đã thông qua biểu quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2016 ngày 29/4/2016 để bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như những quy định pháp luật hiện hành.

3. Kế hoạch phát triển:

Trong năm 2017, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng, phát triển chiều sâu trong lĩnh vực cung ứng thuyền viên thông qua việc tăng cường công tác tuyển dụng, đào tạo và quan tâm đến đời sống của thuyền viên và gia đình; làm việc với các đối tác nước ngoài về việc tăng lương cho thuyền viên đi xuất khẩu lao động; Đẩy mạnh hoạt động của Công ty Inlaco Logistics.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong bối cảnh suy thoái kinh tế và ngành hàng hải, Công ty INLACO SAIGON gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. 3 lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là khai thác đội tàu, dịch vụ cung cấp thuyền viên cho các tàu trong và ngoài nước và dịch vụ logistics.

Công tác khai thác đội tàu công ty trong năm qua không hiệu quả như đã nêu trên là do các nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan (sự suy thoái kinh tế, giá cước giảm mạnh, giá nhiên liệu, đội tàu Công ty cũ trong khi phụ tùng vật tư, chi phí sửa chữa tăng, đội tàu lên đà nhiều trong năm 2016) và nguyên nhân chủ quan (sự cố do lỗi của thuyền viên trong vận hành, công tác quản lý đội tàu, sự yếu kém trong quản lý kỹ thuật, vật tư và quản lý, đào tạo thuyền viên).

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban Tổng giám đốc gồm những người có đầy đủ trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, tâm huyết với Công ty, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2017 – 2018, Công ty tiếp tục duy trì và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

- Chú trọng công tác đào tạo thuyền viên, tiếp tục giữ vững vị trí là một trong những Công ty hàng đầu về xuất khẩu lao động thuyền viên ở Việt Nam.
- Đẩy mạnh hoạt động kho bãi của Công ty Inlaco Logistics.

Quản trị công ty năm 2016

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT | Năm sinh | Chức vụ trong HĐQT | Chức vụ trong BDH | Tỷ lệ sở hữu CP biểu quyết |
|-----|---|----------|--------------------|-----------------------------|----------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Ngọc Minh - Kỹ sư điều khiển tàu biển; Thuyền trưởng tàu biển. - Cao cấp chính trị, Bí thư ĐU Công ty Inlaco saigon | 1956 | Chủ tịch HĐQT | Là người Đại diện Pháp luật | 30,50% |
| 2 | Ông Trần Việt Điền - Kỹ sư điều khiển tàu biển; Thuyền trưởng tàu biển. - Cao cấp chính trị, Đảng ủy viên Công ty Inlaco saigon | 1958 | Ủy viên HĐQT | Tổng Giám đốc | 15,03% |
| 3 | Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kỹ sư kinh tế - Cao cấp chính trị; | 1974 | Ủy viên HĐQT | Phó TGD | 10,22% |
| 4 | Bà Trần Thị Cẩm Hà - Cử nhân kinh tế ngoại thương; Cử nhân Anh văn. - Cao cấp chính trị, Phó bí thư Đảng ủy Công ty Inlaco Saigon | 1962 | Ủy viên HĐQT | Phó TGD | 0,32% |
| 5 | Bà Vũ Thị Phương Mai | 1960 | Ủy viên HĐQT | không | 0,51% |

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|-------------------|---------------|---------------------|-------|------------------------------|
| 1 | Nguyễn Ngọc Minh | Chủ tịch HĐQT | 5/5 | 100% | |
| 2 | Trần Việt Điền | UV HĐQT | 5/5 | 100% | |
| 3 | Lê Văn Đức | UV HĐQT | 4/5 | 80% | Chuyên công tác từ 01/8/2015 |
| 4 | Trần Thị Cẩm Hà | UV HĐQT | 5/5 | 100% | |
| 5 | Vũ Thị Phương Mai | UV HĐQT | 3/5 | 60% | Bận công tác |
| 6 | Nguyễn Tuấn Anh | UV HĐQT | 1/5 | 20% | Bỏ nhiệm từ tháng 10/2015 |

2. Ban Kiểm soát

| STT | Thành viên Ban kiểm soát | Năm sinh | Chức vụ | Tỷ lệ sở hữu CP biểu quyết |
|-----|---|----------|----------------------|----------------------------|
| 1 | Ông Vũ Hồng Thanh - Kỹ sư điều khiển tàu biển; Thuyền trưởng tàu biển. | 1957 | Trưởng ban kiểm soát | 0,09% |

| | | | | |
|---|---|------|-----------------------|-------|
| | - Cao cấp chính trị, Trưởng phòng Pháp chế | | | |
| 2 | Ông Võ Lê Anh Dũng - Kỹ sư điều khiển tàu biển Phó phòng Thuyền viên tàu hàng kiêm phụ trách phòng KHĐT | 1978 | Ủy viên Ban Kiểm soát | 0,05% |
| 3 | Bà Trịnh Thị Thanh Hương Nhân viên phòng Thuyền viên tàu hàng | 1974 | Ủy viên Ban Kiểm soát | 0,08% |

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát trong năm 2016:

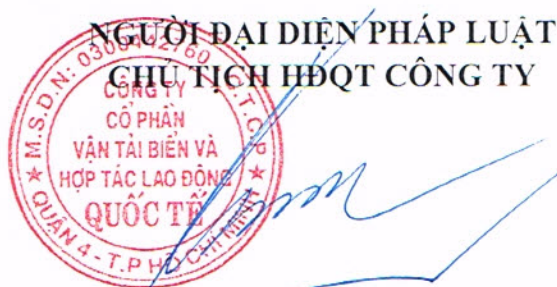
- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:
- Thù lao Hội đồng quản trị:
 - + Thù lao thực lĩnh của Ủy viên Hội đồng quản trị: 2.000.000 đồng/tháng
 - Thù lao Ban Kiểm soát:
 - + Thù lao thực lĩnh của Trưởng Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
 - + Thù lao thực lĩnh của ủy viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/tháng
 - Lương của Chủ tịch HĐQT, Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: thực hiện theo quy chế trả lương của Công ty.
 - Tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý: năm 2016, Công ty lỗ nên không trích quỹ khen thưởng.
 - Các khoản lợi ích khác: không có.
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

V. Báo cáo tài chính năm 2016

1. Ý kiến kiểm toán

“Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (được gửi kèm theo bản báo cáo này).



NGUYỄN NGỌC MINH